TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2023/DS-ST
Ngày: 16 - 5 - 2023
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Quân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Minh

2. Bà Phan Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Nhàn – Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 247/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022, về tranh chấp "hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Đường P, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Dương Thoại K (Giấy ủy quyền ngày 17/6/2022). *(có mặt tại phiên tòa)*

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Huỳnh Phương T thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. *(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

2. Bị đơn: Ông Trần Thế H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số Y đường B, Phường K, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. *(vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng L có ông Dương Thoại K là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Nguyễn Hoàng L và ông Trần Thế H là đồng nghiệp với nhau tại Ngân hàng X từ năm 2013, trong quá trình làm việc ông Trần Thế H có hay mượn tiền ông Nguyễn Hoàng L để giải quyết một số công việc riêng.

Đến năm 2015, ông Trần Thế H có vay của ông Nguyễn Hoàng L số tiền là 1.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng) thông qua Hợp đồng cho vay tiền ngày 05/06/2015 có thời hạn vay là từ ngày 05/06/2015 đến ngày 08/06/2015, vay không lãi suất. Ông L đã đưa đủ số tiền cho bên vay và ông H đã xác nhận tại thời điểm ký hợp đồng.

Sau ngày 08/06/2015, ông Trần Thế H không hoàn trả số tiền như thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay tiền mặc dù ông Nguyễn Hoàng L đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở. Ông Trần Thế H cố tình chây ì trả nợ, né tránh, thay đổi số điện thoại để gây khó khăn, cản trở cho việc yêu cầu trả nợ từ phía ông Nguyễn Hoàng L. Việc không trả nợ của ông Trần Thế H đã tạo nên nhiều xáo trộn và ảnh hưởng đến cuộc sống và hạnh phúc gia đình của ông Nguyễn Hoàng L.

Từ năm 2015 đến 2022, ông Nguyễn Hoàng L tập trung công việc để tạo thu nhập chi trả các món nợ Ngân hàng của ông Nguyễn Hoàng L để đảm bảo cuộc sống và hạnh phúc gia đình. Hiện tại, ông Nguyễn Hoàng L đã tạm ổn định về kinh tế và gia đình nên ông Nguyễn Hoàng L khởi kiện ông Trần Thế H yêu cầu trả nợ theo Hợp đồng cho vay tiền nêu trên.

Nay ông Nguyễn Hoàng L khởi kiện ông Trần Thế H đề nghị Tòa án nhân dân Quận 8 xem xét:

Buộc ông Trần Thế H phải hoàn trả cho ông Nguyễn Hoàng L số tiền là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Không yêu cầu ông Trần Thế H phải trả tiền lãi đối với số tiền nợ trên.

Ông L xác định khoản tiền cho ông H vay là tài sản của cá nhân ông L, không liên quan đến người khác. Ông cũng xác định chỉ yêu cầu ông H trả tiền mà không yêu cầu người nào khác liên đới trả nợ.

Bị đơn ông Trần Thế H dù được Tòa án triệu tập để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị bị đơn phải hoàn trả cho nguyên đơn số tiền là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Không yêu cầu bị đơn phải trả tiền lãi đối với số tiền nợ trên.

- Bị đơn vắng mặt.

- Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến: Tòa án đã xác định đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Xác định đúng tư cách đương sự; Thực hiện đầy đủ thủ tục tống đạt văn bản tố tụng; Thu thập chứng cứ đúng theo quy định; Tiến hành Phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng Dân sự; Đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định; Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn tham gia tố tụng tại tòa án thực hiện đúng qui định pháp luật, bị đơn chưa thực

hiện đúng. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng L thì đây là vụ án dân sự về tranh chấp đòi tài sản. Do ông Trần Thế H có địa chỉ cư trú tại Quận 8 nên căn cứ theo qui định tại khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn ông Trần Thế H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ đến lần thứ 2 đồng thời đã được thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về thời gian tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Trần Thế H là phù hợp quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét hợp đồng vay tiền đề ngày 05/6/2015 do nguyên đơn cung cấp có nội dung ông Nguyễn Hoàng L cho ông Trần Thế H vay số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) trong thời hạn 04 ngày, từ ngày 05/6/2015 đến ngày 08/6/2015, không thỏa thuận về lãi suất, bên vay là ông Trần Thế H có ký, ghi rõ họ tên và ghi "đã nhận đủ tiền". Bị đơn là ông Trần Thế H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện, tài liệu chứng cứ nguyên đơn cung cấp nên căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Hội đồng xét xử công nhận giao dịch cho vay tài sản giữa ông Nguyễn Hoàng L và ông Trần Thế H là hợp pháp.

Sau khi ký hợp đồng ông L đã giao đủ số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) cho ông H bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản cá nhân của ông H số tiền 1.300.000.000 đồng và giao trực tiếp bằng tiền mặt số tiền 200.000.000 đồng, tại hợp đồng vay tiền đề ngày 05/6/2015 có nội dung ông H ghi "đã nhận đủ tiền". Quá trình vay tiền, ông H chưa thanh toán khoản tiền nào cho ông L. Đã hết thời hạn thanh toán mà không trả tiền như thỏa thuận. Từ khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cho đến nay Tòa án đã nhiều lần tống đạt, niêm yết giấy triệu tập ông H đến Tòa án để trình bày ý kiến, để hai bên thỏa thuận thanh toán số tiền nhưng ông H đều vắng mặt. Do đó việc ông Nguyễn Hoàng L yêu cầu ông Trần Thế H trả lại số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) là phù hợp với quy định tại các Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 166, Điều 463, Điều 465, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Xét nguyên đơn xác định số tiền cho bị đơn mượn là tài sản cá nhân, không liên quan đến người khác và chỉ yêu cầu một mình bị đơn phải trả tiền mà không yêu cầu ai khác liên đới cùng trả tiền. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên buộc bị đơn có trách nhiệm trả nợ cho nguyên đơn mà không xác định thêm người tham gia tố tụng nào khác.

[4]. Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Luật phí và lệ phí; Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng L không phải chịu án phí, bị đơn là ông Trần Thế H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 57.000.000 đồng.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 166, Điều 463, Điều 465, Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng L.

Buộc ông Trần Thế H có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hoàng L số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các

khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Thế H phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 57.000.000 đồng (Năm mươi bảy triệu đồng).

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Hoàng L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 28.500.000 đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0017519 ngày 17/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Thời hạn kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự; Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Anh Quân